

Biểu mẫu 18C

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một

Năm học 2022 -2023

Khóa học 2020-2024, MỸ THUẬT

T T	Tên học phân	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành Văn hoa - nghệ thuật	<p>Hiểu các khái niệm về nghệ thuật và mỹ thuật, vai trò của nghệ thuật và mỹ thuật đối với đời sống xã hội.</p> <p>Khái quát các loại hình nghệ thuật và các thể loại tranh hội họa. Khái quát về quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật qua các giai đoạn lịch sử.</p> <p>Mô tả được những thói quen, phẩm chất, tư duy cần có</p>	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tiểu luận

		<p>của một người nghệ sĩ.</p> <p>Có khả năng làm việc nhóm trong việc tổ chức thuyết trình. Có thái độ tự tin và chủ động trong việc trao đổi vấn đề với người khác về các lĩnh vực của nghệ thuật.</p> <p>Phát triển kỹ năng định hướng nghề nghiệp phù hợp với bối cảnh thực tiễn trong nước và thế giới.</p>			
2	Tâm lý học nghệ thuật	Học phần Tâm lý học nghệ thuật trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tâm lý người nói chung và tâm lý người trong hoạt động sáng tạo nghệ thuật nói riêng. Học phần đề cập đến các vấn đề tâm lý cơ bản, đặc trưng trong hoạt động nghệ thuật như : bản chất và phân loại các hiện tượng tâm lý người ; nhận thức, xúc cảm tình cảm, vô thức, nhân cách và sáng tạo nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tự luận
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Giúp sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng - chức năng và cấu trúc của văn hóa, nhận diện được tiến trình lịch sử văn hóa Việt Nam, không gian văn hóa Việt Nam từ đó sinh viên nhận thức được ý nghĩa, vai trò của văn hóa trong cuộc sống, thấy được tầm quan trọng của việc giữ gìn văn hóa truyền thống Việt Nam trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tự luận

4	Cơ sở tạo hình 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về màu sắc như vai trò, tính chất màu sắc, phương sử dụng màu sắc trong trang trí; các kiến thức về họa tiết như khái niệm, vai trò, phương pháp ghi chép, đơn giản, cách điệu hoa lá, côn trùng, động vật và đồ dùng công nghiệp; các kiến thức về trang trí cơ bản từ đó rèn luyện kỹ năng hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của học phần như thể hiện vòng thuần sắc, đơn giản cách điệu hoa lá, động vật, côn trùng, vật dụng công nghiệp, trang trí các hình cơ bản.	3 (0+3)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn
5	Hình họa 1	<p>Giúp sinh viên:</p> <p>Năm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian</p> <p>Năm vững kỹ năng vẽ chì, tả thực các khối cơ bản tĩnh vật</p> <p>Bước đầu năm được tỷ lệ, cấu trúc khuôn mặt người</p> <p>Năm được phương pháp sử dụng màu nước</p>	3 (0+3)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn
6	Nghiên cứu khoa học	<p>Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể viết và thực hiện thành công một đề cương nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nghệ thuật.</p> <p>Sinh viên có kỹ năng phân tích tổng hợp, báo cáo, làm việc nhóm, vận dung tư duy biện luận, viết nghiên cứu khoa học và thuyết trình</p>	3 (3+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tiểu luận

		vấn đề mình nghiên cứu. Sinh viên yêu quý nghiên cứu, tìm tòi, khám phá khoa học, có tinh thần cầu tiến, kỷ luật, trách nhiệm, không đạo văn.			
7	Tin học chuyên ngành1 (Adobe Photoshop)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ thiết kế. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp. Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Thực hành
8	Cơ sở tạo hình 2	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức chung về bố cục tranh trang trí như: khái niệm, quá trình phát triển, các đặc trưng cơ bản, các thể loại...; các kiến thức và kỹ năng thực hiện bố cục tranh trang trí để tài tinh vật và phong cảnh.	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo	Bài tập lớn

				CTĐT	
9	Hình họa 2	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về hình họa chân dung người, phương pháp vẽ nghiên cứu bán thân nam và nữ, đồng thời nắm vững về tương quan tỷ lệ, cấu trúc cơ thể học, các cơ xương cổ, cơ xương vùng ngực, các cơ lưng, các cơ xương mông, các cơ xương cánh tay, cổ tay, các đặc điểm về giới tính, lứa tuổi và kỹ năng vẽ bút chì, bút sắt, màu nước.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn
10	Giáo dục thể chất (lý thuyết)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tự luận ĐKXTN
11	Thực tập doanh nghiệp 1	Học phần này giúp sinh viên có điều kiện tiếp cận và làm quen với thực tế cuộc sống muôn màu, ở đó sinh viên tập sự bài kí họa đơn giản hình ảnh trong cuộc sống giữa con người và cảnh vật khắp	1 (0+1)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Ký họa thu thập tư liệu

	(Thực tế)	mọi miền của đất nước. Với những nét bút ký hoạ đầu tiên giúp cho sinh viên bước đầu cảm nhận được ở thực tế cuộc sống trong từng nét vẽ của mình bằng các chất liệu như: Bút chì, bút sắt, màu nước, bột màu.. từ dụng cụ sinh hoạt trong đời sống thường nhật đến chân dung, phong cảnh, các chi tiết vật dụng phục vụ cho bối cảnh.			
12	Giáo dục quốc phòng an ninh (Lý thuyết)	<p>Về kiến thức: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>Về thái độ: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	5 (5+0)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Trắc nghiệmĐK XTN

		Về kiến thức: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân.		Học kì thứ ba theo CTĐT	Thực hành ĐKXTN
13	Thực hành giáo dục quốc phòng an ninh	<p>Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>Về thái độ: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	3 (0+3)		
14	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Tư luận

15	Nghệ thuật học	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân tích, thường thức đánh giá một số loại hình nghệ thuật.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Tự luận
16	Mỹ học đại cương	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Tiểu luận
17	Tin học chuyên ngành 2 (Adobe Illustrator)	<p>Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa.</p> <p>Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa.</p> <p>Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Thực hành

		<p>Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa.</p> <p>Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ.</p> <p>Khả năng giao tiếp đồ họa và làm việc nhóm.</p> <p>Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.</p>			
18	Cơ sở tạo hình 3	<p>Môn học trang bị phương pháp và kiến thức cơ bản về quy trình, ý thức về phương pháp sáng tác nghệ thuật đi từ nghiên cứu thực tế khách quan đến sáng tạo theo tư duy của người nghệ sĩ</p> <p>Phương pháp cách điệu và sáng tạo dựa trên sự nghiên cứu chân dung con người với nhiều chất liệu đa dạng, giúp nâng cao khả năng phân tích về hình, bố cục, các yếu tố của khối, không gian, tương quan sáng tối của màu sắc, giải quyết các vấn đề nghiên cứu, từ đó hình thành tư duy sáng tạo, kỹ năng chuyên môn phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Bài tập lớn
19	Hình họa 3	<p>Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn giải cách xây dựng hình toàn thân, cách diễn tả chất, không gian và sự hòa hợp màu sắc.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm,</p>	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo	Bài tập lớn

		kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.		CTĐT	
20	Triết học Mác - Lenin	<p>Phát biểu được những kiến thức căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lenin.</p> <p>Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lí luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác.</p> <p>Tuân theo giá trị bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lenin.</p>	3 (3+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến
21	Nghệ thuật kinh doanh	<p>Trình bày được những kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa, nghệ thuật kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa, nghệ thuật kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý.</p> <p>Điển đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố văn hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững.</p> <p>Vận dụng được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tự luận

22	Nghệ thuật ảnh (Nhiếp ảnh)	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên biết khái quát về cấu trúc, cách vận hành máy, các phương pháp kỹ thuật sử dụng các loại máy ảnh từ máy cơ cho đến máy kỹ thuật số.</p> <p>Biết các ưu nhược điểm của các loại máy ảnh: máy cơ, kỹ thuật số....</p> <p>Biết sơ nét về các nguyên lý kỹ thuật triển khai in hình trong kỹ thuật hiện đại .</p> <p>Trang bị cho sinh viên phương pháp chọn cắt ảnh, cắt cảnh, bối cảnh, chọn thời điểm khoảnh khắc tốt để ghi hình .</p> <p>Thực hành đi dã ngoại để chụp ảnh, nông thôn, bóng nước, thành phố...</p> <p>Học phần này giúp cho sinh viên tự chụp hình, tự chụp mẫu, tự ghi chép tư liệu bằng máy; biết sáng tạo các hình ảnh cho các đề tài mà mình sẽ sử dụng trong các bài thiết kế trong khi học ở trường và ứng dụng sau này trong hành nghề thiết kế.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Bài tập lớn
23	Truyền thông đại	Sinh viên nắm vững cơ sở lí luận về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này.			

	chứng	Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận
24	Luật sở hữu trí tuệ	<p>Trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>Phân tích khái niệm, đặc điểm, đối tượng, chủ thể, nội dung quyền tác giả.</p> <p>Trình bày được các nội dung cơ bản về quyền liên quan.</p> <p>Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan.</p> <p>Trình bày, phân tích được các nội dung về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp.</p> <p>Phân biệt các đối tượng sở hữu công nghiệp với nhau</p> <p>Trình bày được các nội dung liên quan đến chế định quyền đối với giống cây trồng.</p> <p>Phân tích được các nội dung liên qua đến chế định hợp đồng Li-Xăng, chuyển giao công nghệ.</p> <p>Trình bày được các biện pháp bảo vệ quyền SHTT. Phân tích được các ưu, nhược điểm của từng biện pháp</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tự luận

		Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện			
25	Giải phẫu học	Thông qua những hiểu biết về giải phẫu người sinh viên có điều kiện học được tốt hơn các môn học chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Bài tập
26	Nhân trắc học	Ergonomics giúp sinh viên hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa con người(sức khỏe) với môi trường(sự an toàn và thuận tiện) để tạo sự phù hợp, thuận tiện trong mọi hoạt động lao động, sinh hoạt, vui chơi.... của con người, từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận
27	Ký hiệu học	Sinh viên hiểu được các khái niệm, đặc trưng, cấu trúc chức năng của ký hiệu; Sinh viên hiểu được các khái niệm về biểu tượng và biểu tượng mỹ thuật; Nhận diện và phân tích được một số biểu tượng, hình tượng mỹ thuật tiêu biểu; Đánh giá xu thế ứng dụng giao tiếp biểu tượng mỹ thuật trong thời	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiểu luận

		<p>đại số đế;</p> <p>Đề xuất phương án quảng bá thương hiệu thông qua biểu tượng mỹ thuật hiệu quả cho tổ chức, doanh nghiệp;</p> <p>Phát triển kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tranh luận, kỹ năng quản lý hoạt động học tập theo nhóm.</p>			
28	Giáo dục thể chất (Thực hành)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	3 (0+3)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Thực hành ĐKXTN
29	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	<p>Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lê nin.</p> <p>Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lê nin.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến
30	Lịch sử mỹ thuật	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát chung của lịch sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới bao gồm : Mỹ thuật Ai Cập, Hy Lạp La Mã cổ đại, Mỹ thuật Phương Đông Cổ đại, Một số trào	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận

		<p>lưu, trường phái Mỹ thuật cơ bản từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XX, Mỹ thuật thời Hùng Vương dựng nước, Mỹ thuật thời kỳ giao lưu với văn hóa Trung Hoa và khu vực, Mỹ thuật thời Phong Kiến, Mỹ thuật hiện đại Việt Nam</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, tư duy phân tích và tư duy thẩm mỹ.</p>			
31	Luật xa gần	Thông qua đó sinh viên có cái nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của tác phẩm và giúp sinh viên biết phương pháp đo đạc, cách rút tỉ lệ vẽ mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng..., tạo điều kiện để sinh viên học tốt hơn môn học sáng tác cũng như các môn học khác	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
32	Điêu khắc căn bản	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nghệ thuật điêu khắc. Giúp người học tiếp cận và hiểu đặc thù của môn điêu khắc nói riêng cũng như mỹ thuật nói chung.	1(0+1)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
33	Nghệ thuật chữ	Sinh viên khả năng phân tích về các kiểu chữ; khả năng khai thác các khoảng rỗng, khoảng lõm, khoảng hở, đường nét, nhịp điệu, phong cách, tinh thần của chữ, để từ đó làm tiền đề cho việc chọn lựa, phối hợp, sử dụng và sáng tạo từng chữ, từng từ đơn hay kép có khả năng biểu cảm, gây ấn tượng.	2 (0+2)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật Bản quyền, sở hữu trí tuệ...</p> <p>Có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt.</p> <p>Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của một Nhà Thiết Kế chuyên nghiệp - Designer.</p>			
34	Trang trí ứng dụng	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức chung và phương pháp trang trí sản phẩm ứng dụng</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: nắm vững các quy luật về màu sắc, hình khối và các phương pháp vẽ phác thảo, cách điệu, ứng dụng vào trang trí sản phẩm. Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp bằng ngôn ngữ chuyên ngành mỹ thuật.</p> <p>Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm</p>	2 (0+2)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Bài tập lớn
35	Hình họa 4	Giúp sinh viên:	2 (0+2)	Học kì thứ	Bài tập lớn

		<p>Năm được cấu trúc cơ thể nữ từ đặc điểm, tỉ lệ, cấu trúc giải phẫu.</p> <p>Năm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khói, phương pháp tả chất và không gian với chất liệu than và màu nước</p> <p>Năm vững kỹ năng vẽ than, màu nước, tả thực các khối trên cơ thể người nữ.</p>		sáu theo CTĐT	
36	Thực tập doanh nghiệp 2 (Thực tế 2)	<p>Giúp sinh viên:</p> <p>Tiếp cận và làm quen với việc vẽ tại môi trường thực tế.</p> <p>Quan sát, tìm hiểu, thu thập tài liệu về di tích</p> <p>Thực hiện bài vẽ kí họa thực tế phong cảnh đạt yêu cầu bô cục, diễn tả khối, không gian và chất liệu</p>	1 (0+1)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Báo cáo
37	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam Bộ	<p>Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung.</p> <p>Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Tự luận

		Về thái độ: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.			
38	Tin học chuyên ngành Đồ họa 3 (Phần mềm 3D Max)	Môn học này còn giới thiệu đến người học nội dung, nguyên lý và kỹ thuật cơ bản về hình ảnh 3D, bao gồm vẽ các mô hình 3D, sử dụng ánh sáng, áp dụng các chất liệu vào các đối tượng như thật và xử lý các hiệu ứng, kỹ xảo, và đặt góc nhìn bằng camera... cuối cùng là Render cho ra sản phẩm.	3 (0+3)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Thực hành
39	Thiết kế Logo và ấn phẩm văn phòng	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế logo và ấn phẩm văn phòng.	2 (0+2)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
40	Hình họa 5	Giúp sinh viên: Nắm được cấu trúc cơ thể: đặc điểm, tỉ lệ, cấu trúc giải phẫu tương quan giữa sự kết hợp phức tạp giữa hai nhân vật, từ đó thấy được sự		Học kì thứ	

		<p>chuyển động khối, màu sắc, ánh sáng trong bài vẽ.</p> <p>Năm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khối, phương pháp tả chất và không gian với chất liệu than và màu nước</p> <p>Năm vững kỹ năng vẽ than, son dầu, tả thực các khối trên cơ thể người người.</p>	2 (0+2)	bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
41	Lịch sử design	<p>Hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức về lịch sử thiết kế và sự phát triển qua các giai đoạn của ngành Design.</p> <p>Có khả năng hệ thống được các quá trình phát triển của mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật thủ công.</p> <p>Phân biệt được nguyên nhân và lý do của các sự phát triển đó trên cơ sở của phép biện chứng duy vật.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Tiểu luận
42	Nguyên lý thị giác	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức , kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa quảng cáo, cổ động...</p> <p>Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa</p> <p>Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
43	Mỹ thuật học	Phân biệt được các đặc điểm của các loại hình nghệ thuật và nắm được những đặc trưng cơ bản của các thể loại nghệ thuật tạo hình	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo	Tiểu luận

		<p>cùng các kỹ thuật chất liệu cũng như vai trò của nó trong sáng tạo nghệ thuật.</p> <p>Biết rút ra được những kinh nghiệm vận dụng vào quá trình học tập, rèn luyện nghề nghiệp.</p> <p>Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. Có kỹ năng hành nghề chuyên nghiệp trong những trường hợp cụ thể.</p> <p>Biết được cách bố cục, dàn dựng của tác phẩm nghệ thuật, ứng dụng vào sáng tạo, vào thực tiễn nghề nghiệp tốt hơn.</p> <p>Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội để lấy thông tin cho công tác thiết kế, có khả năng thích nghi chịu được áp lực cao trong công việc.</p>		CTĐT	
44	Ý tưởng sáng tạo	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ý tưởng sáng tạo: ý tưởng thiết kế ánh tượng và có tính ứng dụng cao.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn

45	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê nin về CNXH.Cùng với các môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Trắc nghiệm
46	Điêu khắc trang trí	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ thuật trang trí của nghệ thuật điêu khắc trong không gian 3 chiều. Giúp cho sinh viên ứng dụng kỹ thuật trang trí của nghệ thuật điêu khắc trên các sản phẩm gồm.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
47	Bô cục tranh tĩnh vật chất liệu sơn dầu	Cung cấp kiến thức về phương pháp bô cục cơ bản. Rèn luyện phương pháp xây dựng hình thức bô cục cơ bản, thể loại tranh tĩnh vật. Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, xử lý hình, mảng, đường nét, màu sắc, ánh sáng nhằm đạt tính thẩm mỹ cao. Rèn luyện kỹ năng sử dụng chất liệu sơn dầu cơ bản. Phối hợp, vận dụng tốt các kiến thức các môn học giải phẫu, luật xa gần...để xây dựng bô cục tranh hài hòa, đẹp mắt. Hình thành tư duy thẩm mỹ, thái độ trân trọng cái đẹp và hình thành phong cách sáng tác cá nhân cho mỗi học viên.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn

48	Bố cục tranh tĩnh vật chất liệu lụa	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh lụa bằng màu nước.</p> <p>Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh tĩnh vật lụa đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ.</p> <p>Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khái quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu lụa và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm nhằm diễn tả được hình tượng nghệ thuật và ý tưởng.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh lụa, đặc biệt là các sáng tác của bản than.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhát quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bố cục và kỹ thuật một cách chủ động.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn

49	Thiết kế hồ sơ năng lực	Học phần trang bị cho người học các kiến thức thực hiện một hồ sơ năng lực thiết kế dựa trên thế mạnh của mình để phục vụ cho việc trình bày khả năng và năng lực thiết kế và gửi đến cho các công ty thiết kế, quảng cáo truyền thông ... nhằm tìm kiếm cơ hội được thực tập tốt nghiệp trong môi trường làm việc chuyên nghiệp.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
50	Thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về thiết kế thiết kế đồ họa hệ thống nhận diện thương hiệu.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Thực hành
51	Hội họa: Phong cảnh	Học phần Hội họa phong nước gồm 4 chương, nhằm trình bày kiến thức và kỹ năng nghiên cứu phong cảnh trên chất liệu màu nước bao gồm: Lý thuyết vẽ phong cảnh màu nước, Vẽ cây và góc công viên, Vẽ chủ đề phố và Vẽ chủ đề bến thuyền. Giúp sinh viên nắm được nội dung tiên trình các bước thực hành bài vẽ thể loại phong cảnh đạt yêu cầu về bố cục và đặc trưng của chất liệu thể hiện là màu nước. Nắm được kỹ năng thể hiện bài vẽ phong cảnh với các loại cây	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn

		và các khói sự vật có đặc điểm khác nhau. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy thẩm mỹ và cảm xúc sáng tạo và trí thông minh cảm xúc.			
52	Kỹ thuật hội họa	Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực hội họa. Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ hội họa, hiểu và sử dụng được các chất liệu, ngôn ngữ tạo hình phù hợp trong sáng tác.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
53	Kỹ thuật đồ họa tạo hình	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật đồ họa tạo hình, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
54	Bô cục tranh tĩnh vật chất liệu sơn mài	Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh bằng chất liệu sơn mài truyền thống. Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh tĩnh vật sơn mài đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ. Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khai quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn

		nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm. Làm chủ được kỹ thuật chất liệu sơn mài và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm, nhằm diễn tả được hình tượng nghệ thuật và ý tưởng. Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh sơn mài, đặc biệt là các sáng tác của bản than. Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhát quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm. Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bối cục và kỹ thuật một cách chủ động.			
55	Bối cục tranh tĩnh vật chất liệu khắc gỗ	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật chất liệu khắc gỗ, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn

		Cung cấp kiến thức về phương pháp bô cục cơ bản. Rèn luyện phương pháp xây dựng hình thức bô cục cơ bản, thể loại tranh sinh hoạt. Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, xử lý hình, mảng, đường nét, màu sắc, ánh sáng nhằm đạt tính thẩm mỹ cao. Rèn luyện kỹ năng sử dụng chất liệu sơn dầu cơ bản. Phối hợp, vận dụng tốt các kiến thức các môn học giải phẫu, luật xa gần...để xây dựng bô cục tranh hài hòa, đẹp mắt. Hình thành tư duy thẩm mỹ, thái độ trân trọng cái đẹp trong cuộc sống sinh hoạt của con người và hình thành phong cách sáng tác cá nhân cho mỗi học viên.			
56	Bô cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn dầu	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn	
57	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin. Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam. Thiết kế lòng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với hoạt động của người học. Trung thành với đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Trắc nghiệm

58	<p>Điêu khắc kỹ thuật số căn bản</p> <p>(Ứng dụng máy in 3D, 4D và máy cắt CNC)</p>	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số 3D:</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng 3Dsmax.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Sketchup.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Artcam.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Jdpaint.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D và file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D:</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thuật xử lý định dạng file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D.</p>	<p>2 (0+2)</p>	<p>Học kì thứ mười theo CTĐT</p>

59	Thiết kế mỹ thuật sân khấu	<p>Phân biệt đặc điểm giống và khác nhau về hình thức xử lý không gian trong một số loại hình sân khấu tiêu biểu.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng đọc và phân tích kịch bản cho một chương trình biểu diễn sân khấu, để thực hành, sáng tạo.</p> <p>Biết thực hiện sơ nét phác thảo ý tưởng không gian bối cảnh sẽ dàn dựng.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn
60	Nghệ thuật tranh hoành tráng	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu về nghệ thuật tranh hoành tráng bao gồm: Lý thuyết về lịch sử nguồn gốc của thể loại tranh này.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng thể hiện bài vẽ tranh, kỹ năng sử dụng linh hoạt các chất liệu.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn
61	Tranh kỹ thuật số (Vẽ Wacom)	<p>Cung cấp các kiến thức cơ bản về cách sử dụng bảng vẽ Wacom.</p> <p>Các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong vẽ tranh kỹ thuật số.</p> <p>Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong vẽ tranh kỹ thuật số..</p> <p>Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ mỹ thuật trong</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>các sáng tác tranh đồ họa hay bảng thiết kế.</p> <p>Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa.</p> <p>Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành</p> <p>Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.</p> <p>Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm vẽ tranh kỹ thuật số trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.</p>			
62	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018).</p> <p>Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch</p>	2 (2+0)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Trắc nghiệm

		sử của Đảng.			
63	Bố cục tranh sinh hoạt chất liệu sơn mài	<p>Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.</p> <p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh sơn mài.</p> <p>Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh sơn mài đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ.</p> <p>Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khai quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyên hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu sơn mài và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm nhằm diễn tả được ý tưởng và hình tượng nghệ thuật.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh sơn mài, đặc biệt là các sáng tác của bản than.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện đề</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhất quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bối cục và kỹ thuật một cách chủ động.</p>		
64	Bối cục tranh sinh hoạt chất liệu khắc gỗ	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật đồ họa tạo hình, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT
65	Điêu khắc kỹ thuật số nâng cao (Ứng dụng máy in 3D, 4D và máy cắt CNC)	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số 3D:</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng 3Dsmax.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Sketchup.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Artcam.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT

		<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thiết kế mẫu điêu khắc kỹ thuật số bằng ứng dụng Jdpaint.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D và file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D:</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về kỹ thuật xử lý định dạng file STL, OBJ cho máy in 3D.</p> <p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thuật xử lý định dạng file JDP, STL, BMP cho máy CNC 3D – 4D.</p>			
66	Bố cục tranh, tượng chất liệu tự chọn (lụa, sơn dầu, sơn mài, khắc gỗ, điêu khắc)	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về kỹ thuật chất liệu, rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
67	Bố cục	Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng	2 (0+2)	Học kì thứ	Bài tập lớn

	<p>tranh sinh hoạt chất liệu lụa</p> <p>nghiên cứu kỹ thuật vẽ tranh lụa.</p> <p>Hiểu và sử dụng hiệu quả các yếu tố tạo hình trong sáng tác tranh lụa đáp ứng các chuẩn mực thẩm mỹ.</p> <p>Thông qua năng lực cảm thụ, sáng tạo và tưởng tượng, khái quát hóa được các nội dung, ý đồ, ý tưởng để chuyển hóa thành hình tượng nghệ thuật cụ thể và thể hiện thông qua tác phẩm.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật chất liệu lụa và một số phương tiện tạo hình đương đại khác trong tác phẩm nhằm diễn tả được ý tưởng và hình tượng nghệ thuật.</p> <p>Có thể phân tích, đánh giá được chất lượng tạo hình và hiệu quả nghệ thuật của các tác phẩm tranh lụa, đặc biệt là các sáng tác của bản than.</p> <p>Có khả năng đánh giá phân tích, xác định vấn đề để phát hiện tài, hình thành ý tưởng sáng tác, và theo đuổi đề tài một cách nhất quán cho đến khi hoàn thành tác phẩm.</p> <p>Có khả năng lập kế hoạch thu thập tư liệu thực tế, xây dựng quy trình phát triển ý tưởng, xây dựng các giải pháp bối cảnh và kỹ thuật một cách chủ động.</p>	<p>mười một theo CTĐT</p>
--	--	-----------------------------------

68	Thực tập tốt nghiệp	<p>Giúp sinh viên:</p> <p>Tiếp cận và làm quen với môi trường thực tế mà sau khi ra trường sinh viên có thể làm các vị trí việc làm nào.</p> <p>Tiếp xúc và làm quen với Khoa học kỹ thuật hiện đại và thực tế. Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ là nền tảng để sinh viên ra trường sẽ làm những việc liên quan gần ngành.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ mười hai theo CTĐT	Báo cáo
69	Báo cáo tốt nghiệp (Tác phẩm/ Thiết kế mỹ thuật ứng dụng)	<p>Giúp sinh viên:</p> <p>Tiếp xúc và làm quen với Khoa học kỹ thuật hiện đại và thực tế. Rèn luyện kỹ năng sử dụng công nghệ là nền tảng để sinh viên ra trường sẽ làm những việc liên quan gần ngành.</p>	5 (0+5)	Học kì thứ mười hai theo CTĐT	Báo cáo

Khóa học 2021-2025, MỸ THUẬT ỨNG DỤNG

TT	Tên học phần	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành công nghiệp văn hóa	<p>Hiểu các khái niệm về nghệ thuật và mỹ thuật, vai trò của nghệ thuật và mỹ thuật đối với đời sống xã hội.</p> <p>Khái quát các loại hình nghệ thuật và các thể loại tranh hội họa. Khái quát về quá trình hình thành và phát triển của nghệ thuật qua các giai đoạn lịch sử.</p> <p>Mô tả được những thói quen, phẩm chất, tư duy cần có của một người nghệ sĩ.</p> <p>Có khả năng làm việc nhóm trong việc tổ chức thuyết trình. Có thái độ tự tin và chủ động trong việc trao đổi vấn đề với người khác về các lĩnh vực của nghệ thuật.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn

		Phát triển kỹ năng định hướng nghề nghiệp phù hợp với bối cảnh thực tiễn trong nước và thế giới.			
2	Tâm lý học nghệ thuật	Học phần Tâm lý học nghệ thuật trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tâm lý người nói chung và tâm lý người trong hoạt động sáng tạo nghệ thuật nói riêng. Học phần đề cập đến các vấn đề tâm lý cơ bản, đặc trưng trong hoạt động nghệ thuật như : bản chất và phân loại các hiện tượng tâm lý người ; nhận thức, xúc cảm tình cảm, vô thức, nhân cách và sáng tạo nghệ thuật.	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tự luận
3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Giúp sinh viên nắm vững các khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng - chức năng và cấu trúc của văn hóa, nhận diện được tiến trình lịch sử văn hóa Việt Nam, không gian văn hóa Việt Nam từ đó sinh viên nhận thức được ý nghĩa, vai trò của văn hóa trong cuộc sống, thấy được tầm quan trọng của việc giữ gìn văn hóa truyền thống Việt Nam trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay.	2 (2+0)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Tự luận

4	Trang trí căn bản	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về màu sắc như vai trò, tính chất màu sắc, phương sử dụng màu sắc trong trang trí; các kiến thức về họa tiết như khái niệm, vai trò, phương pháp ghi chép, đơn giản, cách điệu hoa lá, côn trùng, động vật và đồ dùng công nghiệp; các kiến thức về trang trí cơ bản từ đó rèn luyện kỹ năng hoàn thành các bài tập theo yêu cầu của học phần như thể hiện vòng thuần sắc, đơn giản cách điệu hoa lá, động vật, côn trùng, vật dụng công nghiệp, trang trí các hình cơ bản.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn
5	Hình họa căn bản	<p>Giúp sinh viên:</p> <p>Năm được phương pháp dựng hình, phương pháp diễn khói, phương pháp tả chất và không gian</p> <p>Năm vững kỹ năng vẽ chì, tả thực các khối cơ bản tinh vật</p> <p>Bước đầu năm được tỷ lệ, cấu trúc khuôn mặt người</p> <p>Năm được phương pháp sử dụng màu nước</p>	3 (0+3)	Học kì thứ nhất theo CTĐT	Bài tập lớn

		Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể viết và thực hiện thành công một đề cương nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nghệ thuật. Sinh viên có kỹ năng phân tích tổng hợp, báo cáo, làm việc nhóm, vận dụng tư duy biện luận, viết nghiên cứu khoa học và thuyết trình vấn đề mình nghiên cứu. Sinh viên yêu quý nghiên cứu, tìm tòi, khám phá khoa học, có tinh thần cầu tiến, kỷ luật, trách nhiệm, không đạo văn.	3 (3+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tiêu luận
7	Xử lý ảnh Photoshop	Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ thiết kế. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Thực hành

		<p>đồ họa</p> <p>Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa.</p> <p>Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành</p> <p>Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.</p> <p>Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.</p>			
8	Tranh trang trí	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức chung về bộ cục tranh trang trí như: khái niệm, quá trình phát triển, các đặc trưng cơ bản, các thể loại...; các kiến thức và kỹ năng thực hiện bộ cục tranh trang trí để tài tinh vật và phong cảnh.	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn
9	Hình họa tượng người	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về quy trình, phương pháp diễn giải nghiên cứu về hình họa chân dung người, phương pháp vẽ nghiên cứu bán thân nam và nữ, đồng thời nắm vững về tương quan tỷ lệ, cấu trúc cơ thể học, các cơ xương cổ, cơ xương vùng ngực, các cơ lưng, các cơ xương mông, các cơ xương cánh tay, cổ tay, các đặc điểm về giới tính, lứa tuổi và kỹ năng vẽ bút chì, bút sắt, màu nước.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ</p>	3 (0+3)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn

		năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.			
10	Luật xa gần	Thông qua đó sinh viên có cái nhìn chính xác, khoa học hơn trong không gian tự nhiên cũng như không gian của tác phẩm và giúp sinh viên biết phương pháp đo đạc, cách rút tỉ lệ vẽ mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng..., tạo điều kiện để sinh viên học tốt hơn môn học sáng tác cũng như các môn học khác	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn
11	Luật sở hữu trí tuệ	<p>Trình bày được những nội dung khái quát về tài sản trí tuệ, sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu trí tuệ.</p> <p>Phân tích khái niệm, đặc điểm, đối tượng, chủ thể, nội dung quyền tác giả.</p> <p>Trình bày được các nội dung cơ bản về quyền liên quan.</p> <p>Phân tích được các quy định về hợp đồng sử dụng tác phẩm, hợp đồng chuyển nhượng quyền tác giả quyền liên quan.</p> <p>Trình bày, phân tích được các nội dung về khái niệm, đặc điểm, thời hạn bảo hộ, xác lập quyền, hành vi</p>	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tiểu luận

		<p>xâm phạm các đối tượng sở hữu công nghiệp.</p> <p>Phân biệt các đối tượng sở hữu công nghiệp với nhau</p> <p>Trình bày được các nội dung liên quan đến chế định quyền đối với giống cây trồng.</p> <p>Phân tích được các nội dung liên qua đến chế định hợp đồng Li-Xăng, chuyển giao công nghệ.</p> <p>Trình bày được các biện pháp bảo vệ quyền SHTT. Phân tích được các ưu, nhược điểm của từng biện pháp</p> <p>Có ý thức chấp hành Hiến pháp và pháp luật, Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, phản biện</p>			
12	Giải phẫu tạo hình	Thông qua những hiểu biết về giải phẫu người sinh viên có điều kiện học được tốt hơn các môn học chuyên ngành.	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Bài tập lớn
13	Mỹ học	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tiểu luận

		Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
14	Biểu tượng học	Học phần này tập trung phác họa hệ thống kiến thức về ký hiệu học, tạo nền tảng lý luận để giải mã biểu tượng nói chung và biểu tượng trong văn hóa – nghệ thuật nói riêng. Qua đó, sinh viên nhận định được xu hướng ứng dụng biểu tượng trong bối cảnh toàn cầu hóa, đặc biệt là ứng dụng biểu tượng để xây dựng thương hiệu và quảng bá thương hiệu cho các tổ chức, doanh nghiệp.	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tiểu luận
15	Giáo dục thể chất (lý thuyết)	Học phần trang bị cho người học hệ thống lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.	2 (2+0)	Học kì thứ hai theo CTĐT	Tự luận ĐKXTN
16	Lịch sử mỹ thuật	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát chung của lịch sử mỹ thuật Việt Nam và Thế giới bao gồm : Mỹ thuật Ai Cập, Hy Lạp La Mã cổ đại, Mỹ thuật Phương Đông Cổ đại, Một số trào lưu, trường phái Mỹ	2 (2+0)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Tiểu luận

		<p>thuật cơ bản từ thế kỷ XVII đến cuối thế kỷ XX, Mỹ thuật thời Hùng Vương dựng nước, Mỹ thuật thời kỳ giao lưu với văn hóa Trung Hoa và khu vực, Mỹ thuật thời Phong Kiến, Mỹ thuật hiện đại Việt Nam</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, tư duy phân tích và tư duy thẩm mỹ.</p>		
17	Thực tế	<p>1. Học phần này giúp sinh viên có điều kiện tiếp cận và làm quen với thực tế cuộc sống muôn màu, ở đó sinh viên tập sự bài ký họa đơn giản hình ảnh trong cuộc sống giữa con người và cảnh vật khắp mọi miền của đất nước. Với những nét bút ký họa đầu tiên giúp cho sinh viên bước đầu cảm nhận được ở thực tế cuộc sống trong từng nét vẽ của mình bằng các chất liệu như: Bút chì, bút sắt, màu nước, bột màu.. từ dụng cụ sinh hoạt trong đời sống thường nhật đến chân dung, phong cảnh, các chi tiết vật dụng phục vụ cho bộ cục.</p>	2 (0+2)	<p>Học kì thứ ba theo CTĐT</p> <p>Ký họa thu thập tư liệu</p>

18	Hình họa dáng người (Human drawing)	<p>Trang bị cho sinh viên nắm bắt được đặc điểm cấu trúc của cơ thể người từ hình khối cơ bản đến phức tạp. Diễn giải cách xây dựng hình toàn thân, cách diễn tả chất, không gian và sự hòa hợp màu sắc.</p> <p>2. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.</p>	3 (3+0)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Bài tập lớn
19	Giáo dục quốc phòng an ninh (Lý thuyết)	<p>Về kiến thức: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>Về thái độ: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc,</p>	5 (5+0)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Trắc nghiệm ĐKXTN

		<p>học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>			
20	Giáo dục quốc phòng an ninh (Thực hành)	<p>Về kiến thức: Sinh viên giải thích được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng và an ninh; tự hào truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc; phân biệt được lực lượng vũ trang nhân dân; vận dụng nghệ thuật quân sự Việt Nam trong tình hình mới; sẵn sàng tham gia, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>Về kỹ năng: Sinh viên có kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, phân biệt, vận dụng sáng tạo công tác Quốc phòng và An ninh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>Về thái độ: Là công dân yêu nước, tự hào dân tộc, học tập tốt góp phần phát triển kinh tế và sẵn sàng tham gia nhập ngũ nếu được động viên, trung thành với mục</p>	3 (0+3)	Học kì thứ ba theo CTĐT	Thực hành ĐKXTN

		tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; có trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.			
21	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận và sáng tạo, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Tự luận
22	Nghệ thuật học	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân tích, thường thức đánh giá một số loại hình nghệ thuật.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Tự luận
23	Kinh tế học phát triển	Kinh tế phát triển là một nội dung thuộc kinh tế học ứng dụng với mục tiêu nhằm nghiên cứu các vấn đề tại các nước đang phát triển và tìm ra các giải pháp để tăng năng lực sản xuất và đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao và vững chắc. Cụ thể hơn, môn học sẽ đi sâu vào việc	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Trắc nghiệm

		<p>hướng dẫn vận dụng các phương thức để đưa một nền kinh tế kém phát triển thành một nền kinh tế thịnh vượng, nghiên cứu các đặc trưng kinh tế xã hội điển hình của một nền kinh tế đang phát triển từ quan điểm và nỗ lực của các doanh nghiệp và hộ gia đình. Ngoài ra, nội dung học phần đề cập đến việc kết hợp các chiến lược về chính trị và xã hội để đưa ra những kế hoạch về phát triển tại các nước thế giới thứ ba.</p>			
24	Tài nguyên văn hóa Việt Nam	<p>Học phần tập trung vào hệ thống các tài nguyên văn hóa từ truyền thống đến hiện đại ở Việt Nam trong sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và khu vực. Từ đó, sinh viên có được sự hình dung rõ ràng hệ thống nguồn lực của các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam và tạo ra những cảm hứng sáng tạo trong học tập và trải nghiệm. Dựa vào đó, nội dung học phần giới thiệu trong 4 chương gồm: (1) Một số vấn đề chung về tài nguyên văn hóa; (2) Tổng quan về tài nguyên di sản Văn hóa Việt Nam; (3) Tổng quan về tài nguyên văn hóa mới – Tài nguyên văn hóa đang được tạo dựng và (4) Tài nguyên văn hóa của Bình Dương và Đông Nam Bộ.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Tiêu luận nhóm

25	Tranh chân dung trang trí (Decorative Portrait painting)	<p>Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về quy trình, phương pháp sáng tác nghệ thuật từ đó áp dụng vào trong chuyên ngành để tạo ra những sản phẩm có giá trị cao.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Cách điệu và sáng tạo dựa trên sự nghiên cứu chân dung con người với nhiều chất liệu đa dạng,...phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành.</p> <p>Sinh viên có tinh thần cầu tiến, thể hiện trách nhiệm, tích cực trong quá trình thực hiện các hoạt động học tập, làm việc nhóm</p>	2 (0+2)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Bài tập lớn

		Cung cấp các kiến thức cơ bản về máy tính, các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa. Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa. Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa. Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ họa. Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ. Khả năng giao tiếp đồ họa và làm việc nhóm. Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ họa trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.			
26	Thiết kế vector Illustrator	3 (0+3)	Học kì thứ tư theo CTĐT	Bài tập lớn	
27	Triết học Mác - Lênin	3 (3+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến	

		triết học Mác – Lê nin.			
28	Văn hóa kinh doanh	<p>Trình bày được những kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa, nghệ thuật kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa, nghệ thuật kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý.</p> <p>Điển đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố văn hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững.</p> <p>Vận dụng được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tự luận/ Tiêu luận
29	Truyền thông đại chúng	<p>Sinh viên nắm vững cơ sở lý luận về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về các</p>	2 (2+0)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Tiêu luận

	vấn đề về hiện đại hóa.				
30	Nhiếp ảnh	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên biết khái quát về cấu trúc, cách vận hành máy, các phương pháp kỹ thuật sử dụng các loại máy ảnh từ máy cơ cho đến máy kỹ thuật số.</p> <p>Biết các ưu nhược điểm của các loại máy ảnh: máy cơ, kỹ thuật số....</p> <p>Biết sơ nét về các nguyên lý kỹ thuật triển khai in hình trong kỹ thuật hiện đại .</p> <p>Trang bị cho sinh viên phương pháp chọn cắt ảnh, cắt cảnh, bố cục ảnh, chọn thời điểm khoảnh khắc tốt để ghi hình .</p> <p>Thực hành đi dã ngoại để chụp ảnh, nông thôn, bóng nước, thành phố...</p> <p>Học phần này giúp cho sinh viên tự chụp hình, tự chụp mẫu, tự ghi chép tư liệu bằng máy; biết sáng tạo các hình ảnh cho các đề tài mà mình sẽ sử dụng trong các bài thiết kế trong khi học ở trường và ứng dụng sau này trong hành nghề thiết kế.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Bài tập lớn
31	Thiết kế dàn trang Indesign	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về Adobe InDesign. Có thể nhập các định dạng khác như			

		<p>nhập một file đã được layout bên Microsoft Word, hay một file PDF nhiều trang vào Indesign... Ngoài ra Indesign còn có nhiều cái mới được tích hợp qua các Scripts được lập trình sẵn, với các Scripts này chúng ta có thể dễ dàng tạo Album ảnh từ một Folder hình, hoặc tạo soạn lịch tự động ngay trong Indesign. Điểm nổi bật của Adobe Indesign chính là tính đa dạng, tiện dụng và cách trình bày menu, pallete, Control, Command Bar một cách khoa học giúp cho việc truy cập và dàn trang một cách thuận tiện và nhanh chóng.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ năm theo CTĐT	Bài tập lớn
32	Giáo dục thể chất (Thực hành)	<p>Học phần thực hiện các khái niệm lý thuyết về thể dục thể thao và các nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn; hiểu một số điều luật và phương pháp trọng tài các phân môn trong thể thao.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ năm theo CTĐT	ĐKXTN
33	Kinh tế chính trị Mác – Lê nin	<p>Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lê nin.</p> <p>Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến

		cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin.			
34	Nghệ thuật chữ (Typography)	<p>Sinh viên khả năng phân tích về các kiểu chữ; khả năng khai thác các khoảng rỗng, khoảng lõm, khoảng hở, đường nét, nhịp điệu, phong cách, tinh thần của chữ, để từ đó làm tiền đề cho việc chọn lựa, phối hợp, sử dụng và sáng tạo từng chữ, từng từ đơn hay kép có khả năng biểu cảm, gây ấn tượng.</p> <p>Biết tôn trọng các quy định của pháp luật trong Luật Bản quyền, sở hữu trí tuệ...</p> <p>Có khả năng xây dựng chiến lược theo dõi các phản hồi của nhà đầu tư, của xã hội và hồi đáp bằng sự thiết kế chuyên nghiệp, sáng tạo và linh hoạt.</p> <p>Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm.</p> <p>Có ý thức trách nhiệm xã hội trong nghề nghiệp và xây dựng đạo đức của một Nhà Thiết Kế chuyên nghiệp - Designer.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Thực hành
35	Thiết kế 3Ds Max	Môn học này còn giới thiệu đến người học nội dung, nguyên lý và kỹ thuật cơ bản về hình ảnh 3D, bao			

		<p>gồm vẽ các mô hình 3D, sử dụng ánh sáng, áp dụng các chất liệu vào các đối tượng như thật và xử lý các hiệu ứng, kỹ xảo, và đặt góc nhìn bằng camera... cuối cùng là Render cho ra sản phẩm.</p>	3 (0+3)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Thực hành
36	Lịch sử design	<p>Hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức về lịch sử thiết kế và sự phát triển qua các giai đoạn của ngành Design.</p> <p>Có khả năng hệ thống được các quá trình phát triển của mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật thủ công.</p> <p>Phân biệt được nguyên nhân và lý do của các sự phát triển đó trên cơ sở của phép biện chứng duy vật.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận
37	Ý tưởng sáng tạo	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức về ý tưởng sáng tạo: ý tưởng thiết kế án tượng và có tính ứng dụng cao.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận
38	Nguyên lý thị giác	Trang bị cho sinh viên các kiến thức , kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực: Thiết kế đồ họa			

	<p>quảng cáo, cỗ động... Ngoài ra sau khi học xong sinh viên có khả năng kiểm soát tốt cách diễn đạt ngôn ngữ đồ họa</p> <p>Kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận
39	<p>Nắm vững bản chất của quảng cáo: Khái niệm, sự hình thành và phát triển của quảng cáo trên thế giới và tại Việt Nam, vai trò của nó trong đời sống xã hội, các nguyên tắc hoạt động của quảng cáo.</p> <p>Có khả năng thực hiện các ý tưởng quảng bá sản phẩm bằng cách viết quảng cáo trên báo in, báo điện tử, sản xuất chương trình quảng cáo phát thanh, truyền hình và và trên các loại hình truyền thông đa phương tiện để đưa sản phẩm quảng cáo tới khách hàng.</p> <p>Có kỹ năng phân tích, tổng hợp thông tin, cập nhật các xu thế thiết kế mới để luôn cập nhật mới vào lời quảng cáo.</p> <p>Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội, doanh nghiệp để lấy thông tin phục vụ cho việc thiết kế,</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiểu luận

		có khả năng thích nghi, chịu được áp lực cao trong công việc			
40	Mỹ thuật học	<p>Phân biệt được các đặc điểm của các loại hình nghệ thuật và nắm được những đặc trưng cơ bản của các thể loại nghệ thuật tạo hình cùng các kỹ thuật chất liệu cũng như vai trò của nó trong sáng tạo nghệ thuật.</p> <p>Biết rút ra được những kinh nghiệm vận dụng vào quá trình học tập, rèn luyện nghề nghiệp.</p> <p>Có khả năng trao đổi ý tưởng làm việc nhóm. Có kỹ năng hành nghề chuyên nghiệp trong những trường hợp cụ thể.</p> <p>Biết được cách bố cục, dàn dựng của tác phẩm nghệ thuật, ứng dụng vào sáng tạo, vào thực tiễn nghề nghiệp tốt hơn.</p> <p>Có thái độ tự tin và chủ động trong tiếp xúc xã hội để lấy thông tin cho công tác thiết kế, có khả năng thích nghi chịu được áp lực cao trong công việc.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ sáu theo CTĐT	Tiêu luận
41	Những vấn đề kinh tế- xã hội Đông Nam Bộ	Về kiến thức: Giúp người học tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển Đông Nam Bộ, quá đó đánh giá được vai trò của khu vực này trong sự phát triển chung của khu vực Nam bộ và cả nước nói chung.			

		<p>Về kỹ năng: Học phần giúp người học những kỹ năng cơ bản trong việc xác định được những vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ trong quá khứ và hiện tại, làm nền tảng cho việc vận dụng vào quá trình học tập và làm việc của người học sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Về thái độ: Trang bị thái độ trân trọng những thành quả của nhân dân lao động đã tạo dựng nên trên vùng đất Đông Nam Bộ, làm động lực để phấn đấu học tập và cống hiến nhằm xây dựng Đông Nam Bộ ngày càng trở nên giàu mạnh, xứng đáng là một trong những khu vực đi đầu cả nước trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng xã hội chủ nghĩa.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Tiểu luận
42	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về CNXH. Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến
43	Thiết kế nhân vật 2D và 3D (2D & 3D)	Học phần này giới thiệu cho sinh viên những nguyên tắc, phương pháp xây dựng một nhân vật hoạt hình 2 chiều qua nhiều góc nhìn khác nhau. Thể hiện được tính			

	character Design)	<p>cách, biểu hiện cảm xúc, động tác của nhân vật. Quá trình làm việc của sinh viên phải bắt đầu từ những phác thảo vẽ tay trên giấy, sau đó sẽ ứng dụng các phần mềm đồ họa để thể hiện nhân vật trên máy tính.</p> <p>Sinh viên vận dụng phần mềm 3D Studio Max để xây dựng những đối tượng trong không gian 3 chiều, tập làm quen với các phương pháp thiết kế nhân vật từ các đối tượng, các sự vật hiện tượng có thực trong cuộc sống nhằm tạo cho sinh viên có cái nhìn sáng tạo, dí dỎm hơn.</p> <p>Học phần này bao gồm 02 đồ án môn học, ở học phần này, chủ yếu hướng dẫn sinh viên thiết kế nhân vật từ các đối tượng, các sự vật hiện tượng có thực trong cuộc sống nhằm tạo cho sinh viên có cái nhìn sáng tạo, dí dỎm hơn, ở học phần này sinh viên sẽ thiết kế các nhân vật hoạt hình 2 chiều và 3 chiều.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Đồ án
44	Vẽ Wacom	<p>Cung cấp các kiến thức cơ bản về cách sử dụng bảng vẽ Wacom.</p> <p>Các thủ thuật trong xử lý hình ảnh và ứng dụng của phần mềm Adobe Photoshop trong vẽ tranh kỹ thuật số.</p> <p>Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh</p>	2 (0+2)	Học kì thứ bảy	Bài tập lớn

		<p>trong vẽ tranh kỹ thuật số..</p> <p>Vận dụng kiến thức môn học để thể hiện tốt kỹ năng vẽ mỹ thuật trong các sáng tác tranh đồ họa hay bảng thiết kế.</p> <p>Khả năng làm việc nhóm và giao tiếp đồ họa.</p> <p>Khả năng giao tiếp tiếng Anh trong chuyên ngành</p> <p>Có ý thức trách nhiệm và quan điểm đúng đắn để phát triển nghề nghiệp.</p> <p>Hình thành ý tượng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm vẽ tranh kỹ thuật số trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.</p>		theo CTĐT	
45	Phác thảo thời trang	Trang bị cho sinh viên kiến thức về lịch sử trang phục Việt Nam và tư duy thẩm mỹ, các yếu tố tạo hình, qui tắc trang trí để từ đó vận dụng vào phác thảo thời trang ứng dụng.	2(0+2)	Học kì thứ bảy theo CTĐT	Bài tập lớn
46	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin. Minh chứng được sự tác động của tư tưởng Hồ	2 (2+0)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến

		<p>Chí Minh đối với quá trình cách mạng Việt Nam.</p> <p>Thiết kế lồng ghép tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với hoạt động của người học. Trung thành với đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p>			
47	Thiết kế trang trí nội thất Sketchup	Môn học cung cấp những kiến thức nền tảng cần thiết về kỹ năng mô hình 3D hóa một, vật thể, công trình cụ thể bằng máy tính. Các phương pháp tạo hình dạng cơ bản: thông qua lệnh và công cụ sao chép và kết hợp đổi tượng để tạo hình dạng mới, chọn và thay đổi các phần trong đối tượng, tô vẽ đối tượng, cung cấp nhiều hiệu ứng để vẽ các hình khối, vật thể; trình bày, kết xuất các hình chiếu từ khối 3D, trình bày bản vẽ chuẩn kiến trúc/nội thất.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Thực hành
48	Biên tập và kỹ xảo phim	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực truyền thông trên các phương tiện truyền hình, web động... Ứng dụng các thiết kế này cho các lĩnh vực như: quảng cáo cho truyền hình, media, phim ngắn quảng cáo (short Ad - TVC) trên các phương tiện giao thông, website...</p> <p>Sau khi học xong sinh viên có khả năng: kiểm soát</p>	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>ngôn ngữ đồ họa, nắm bắt một cách cơ bản các kỹ thuật phần mềm thiết kế liên quan tới lĩnh vực media. Giới thiệu quảng bá những sản phẩm thương mại của doanh nghiệp đến với người tiêu dùng. Xây dựng hình ảnh của thương hiệu trong lòng người tiêu dùng. Tạo ra thị trường khách hàng tiềm năng, thông qua khối lượng đông đảo, khán giả theo dõi truyền hình.</p>			
49	Tranh chất liệu sơn mài	<p>Học phần Tranh Liệu Sơn Mài gồm 3 chương, nhằm trình bày kiến thức và kỹ năng nghiên cứu tranh trên chất liệu sơn mài bao gồm: Kỹ thuật chất liệu tranh sơn mài, tranh tĩnh vật sơn mài và tranh phong cảnh sơn mài. Giúp sinh viên nắm được nội dung tiến trình các bước thực hành bài vẽ tranh sơn mài thể loại tĩnh vật đạt yêu cầu về bố cục và đặc trưng của chất liệu. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy thẩm mỹ, cảm xúc sáng tạo và trí thông minh cảm xúc.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Thực hành
50	Đồ án bộ thương hiệu căn bản (Basic brand project)	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức nhận diện và thiết kế bộ thương hiệu căn bản. Tư duy sáng tạo về thiết kế poster, logo và ấn phẩm văn phòng.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn

51	Đồ án thiết kế thời trang (Fashion fabric material treatment)	Trang bị cho sinh viên kiến thức về xử lý chất liệu, các kỹ thuật thực hiện trang phục và tính ưu việt về lợi ích kinh tế, giá trị thẩm mỹ của trang phục từ đó vận dụng thực hiện đồ án thời trang phù hợp với công năng và đặc trưng từng thể loại trang phục.	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
52	Đồ án phim (Movie project)	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản cũng như chuyên sâu trong lĩnh vực truyền thông trên các phương tiện truyền hình, web động... Ứng dụng các thiết kế này cho các lĩnh vực như: quảng cáo cho truyền hình, media, phim ngắn, clip ngắn về bài hát âm nhạc, trình diễn</p> <p>Giới thiệu quảng bá những sản phẩm thương mại, âm nhạc của cá nhân, doanh nghiệp đến với người tiêu dùng. Xây dựng hình ảnh của thương hiệu. Tạo ra thị trường tiêu thụ tiềm năng, thông qua khôi lượng đồng đảo, khán giả theo dõi truyền hình, phim quảng cáo ngắn.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ tám theo CTĐT	Bài tập lớn
53	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong			

		<p>hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018).</p> <p>Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng.</p> <p>Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.</p>	2 (2+0)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Trắc nghiệm, trả lời ngắn trực tuyến
54	Thực tập doanh nghiệp	<p>Giúp sinh viên có điều kiện làm quen với môi trường làm việc thực tế từ các cuộc thi sáng tác và thiết kế chuyên ngành.</p> <p>Ứng dụng kỹ năng vẽ Wacom kết hợp với sử dụng phần mềm Adobe Photoshop vào vẽ sáng tác mỹ thuật mang phong cách của người thiết kế.</p> <p>Sáng tác tranh kỹ thuật số ứng dụng như sáng tác</p>	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn

		truyện tranh, phim hoạt hình và một số sản phẩm thiết kế theo yêu cầu của khách hàng cần mang một phong cách vẽ tay đặc trưng và chuyên nghiệp. Qua đó phát huy khả năng sáng tạo ra các bức ảnh kỹ thuật số, nâng cao hiệu quả mỹ thuật của bản thiết kế đạt trình độ chuyên nghiệp cao.			
55	Tranh chất liệu lụa	Học phần Tranh Chất Liệu Lụa gồm 3 chương, nhằm trình bày kiến thức và kỹ năng nghiên cứu tranh chất liệu lụa bao gồm: Kỹ thuật vẽ tranh lụa, tranh tĩnh vật lụa, phong cảnh và thực hành vẽ tranh lụa. Giúp sinh viên nắm được nội dung tiến trình các bước thực hành bài vẽ tranh lụa thể loại tĩnh vật, phong cảnh đạt yêu cầu về bố cục và đặc trưng của chất liệu. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy thẩm mỹ, cảm xúc sáng tạo và trí thông minh cảm xúc.	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Thực hành
56	Thiết kế mỹ thuật sân khấu	Học phần gồm 3 chương cung cấp các kiến thức về: Nghệ thuật sân khấu và mỹ thuật sân khấu, thể loại và một số hình thức biểu diễn của nghệ thuật sân khấu, thiết kế mỹ thuật sân khấu.	2 (0+2)	Học kì thứ chín theo CTĐT	Bài tập lớn

57	Thực hành trang trí nội thất ứng dụng máy cắt CNC	Điêu khắc kỹ thuật số nâng cao là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo cử nhân Thiết kế đồ họa. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng triển khai thực hiện các sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số trong quy trình in 3D và CNC 3D – 4D. Qua đó, sinh viên vận dụng linh hoạt quy trình công nghệ vào thực hiện các dự án sản xuất sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số.	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Đồ án
58	Thực tế ảo	Học phần trình bày các vấn đề liên quan đến trải nghiệm người dùng. Học phần giúp người học có khả năng xây dựng chiến lược trải nghiệm người dùng qua các pha phân tích, thiết kế, wireframe, prototype của dự án. Nội dung học phần bao gồm 6 chương: Trải nghiệm người dùng; Nguyên lý chiến lược trải nghiệm người dùng; Kiểm định tuyên ngôn giá trị; Nghiên cứu đối thủ cạnh tranh; Phân tích đối thủ cạnh tranh; Storyboard, Prototype	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn
59	Tranh chất sơn dầu	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những cách xây dựng bô cục, phương pháp thể hiện một bức tranh sơn dầu, được khai thác từ những vẻ đẹp sinh động trong			

		<p>thực tế qua các ký họa nghiên cứu ở học phần Thực tế 1. Đề tài được khai quát, đầy sâu, nâng lên thành tác phẩm nghệ thuật, qua đó thể hiện cảm xúc của con người trước vẻ đẹp bình dị của đồ vật, gắn liền với cuộc sống sinh hoạt của con người.</p> <p>Học phần là quá trình xây dựng, thể hiện một tác phẩm hội họa hoàn chỉnh, thể loại tranh phong cảnh, chất liệu sơn dầu, gồm bốn giai đoạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> I. Phác thảo đen – trắng II. Phác thảo màu III. Tìm hình trên bản than IV. Thể hiện tranh 	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn
60	Tranh chất liệu khắc gỗ	<p>Giới thiệu các chất liệu kỹ thuật đồ họa, sau đó tập trung vào giới thiệu chất liệu kỹ thuật khắc gỗ vì đây là chất liệu nguyên thủy, căn bản dễ ứng dụng nhất của đồ họa.</p> <p>Thực hành, sinh viên tiến hành một số bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Bài tập lớn

61	Tranh chất liệu tự chọn (lụa, sơn dầu, sơn mài, khắc gỗ) (Selective material painting (silk, wood carving))	<p>Học phần tập trung giới thiệu các chất liệu kỹ thuật sơn dầu, sơn mài, lụa, đồ họa, sau đó tập trung vào giới thiệu các kỹ thuật chất liệu.</p> <p>Sinh viên tiến hành một số bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Thực hành
62	Kinh doanh thời trang (Fashion business)	Trang bị cho sinh viên kiến thức về trang phục và tính ưu việt về lợi ích kinh tế, giá trị thẩm mỹ của trang phục từ đó hình thành chiến lược kinh doanh, quảng bá thương hiệu thời trang.	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Tiểu luận
63	Đồ án phim hoạt hình 2D và 3D (2D & 3D Cartoon project)	<p>Học phần này sinh viên sẽ tìm hiểu về khái niệm, những nguyên lý về hoạt hình 3 chiều, phương pháp xử lý chuyển động bằng phần mềm vi tính 2D và 3D Studio Max (phần động), đồng thời biết cách biên tập về phần âm thanh, hình ảnh để phối hợp trong phim hoạt hình 3 chiều.</p> <p>Đồ án của học phần này sẽ sử dụng nhân vật đã được thiết kế trong học phần thiết kế nhân vật hoạt hình</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười theo CTĐT	Đồ án

		2 chiều và 3 chiều để thể hiện trong nội dung đồ án.			
64	Điêu khắc trang trí	Học phần gồm 5 đơn vị bài học, trình bày những kiến thức về trang trí của nghệ thuật điêu khắc, kỹ thuật trang trí phù điêu và tượng tròn ứng dụng trong đời sống sinh hoạt: phù điêu trang trí hình kỷ hà, phù điêu trang trí chạm lọng, phù điêu trang trí theo chủ đề, tượng tròn động vật cách điệu, trang trí sản phẩm gốm.	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
65	Thiết kế sản phẩm ứng dụng máy in 3D sợi nhiệt	<p>Thiết kế sản phẩm ứng dụng máy in 3D sợi nhiệt là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo cử nhân Thiết kế đồ họa. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng triển khai thực hiện các sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số trong quy trình in 3D đùn sợi nhiệt.</p> <p>Qua đó, sinh viên vận dụng linh hoạt quy trình công nghệ vào thực hiện các dự án sản xuất sản phẩm điêu khắc kỹ thuật số.</p>	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Thực hành
66	Tranh trang trí môi trường	Học phần Tranh Trang Trí Môi Trường gồm 4 bài, nhằm trình bày kiến thức và kỹ năng nghiên cứu chất liệu bao gồm: Lý thuyết về nghệ thuật tranh tường, nghệ thuật vẽ tranh graffiti, tranh 2D, 3D. Giúp sinh viên nắm được	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Thực hành

		nội dung tiến trình các bước thực hành bài vẽ tranh trang trí môi trường đạt yêu cầu về bố cục và đặc trưng của thể loại tranh khổ lớn. Song song đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy thẩm mỹ và cảm xúc sáng tạo cho sinh viên.			
67	Thực tế ảo tăng cường	Học phần trình bày các khái niệm liên quan đến quản lý nội dung và các công cụ triển khai nội dung. Học phần giúp người học có khả năng triển khai một hệ thống quản lý nội dung. Nội dung học phần bao gồm 05 chương: Giới thiệu các nền tảng kỹ thuật số. Học phần giúp người học có khả năng ứng dụng khai phá dữ liệu trong lĩnh vực truyền thông chuyển đổi số thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
68	Tổ chức sự kiện (Event organization)	Infographic hay còn gọi là thiết kế đồ họa thông tin là dạng thức thể hiện các thông tin, dữ liệu hoặc kiến thức bằng hình ảnh trực quan. Những thiết kế này cung cấp những thông tin phức tạp qua thiết kế dưới dạng ngắn gọn, rõ ràng bằng ký hiệu, biểu tượng, bản đồ, các bài viết kỹ thuật nhằm mục đích quảng cáo, truyền bá trong quá trình tổ chức sự kiện cho đối tượng sản phẩm,	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn

		<p>thương hiệu kinh doanh.</p> <p>Môn học được xây dựng nhằm giúp người học sử dụng các phần mềm đồ họa để trình bày thông tin trực quan bằng hình ảnh nhằm truyền tải thông tin một cách hiệu quả nhất. Học phần Infographic giúp cho sinh viên có thể sáng tạo với các font chữ, màu sắc, thiết kế, phong cách và cách trình bày thông tin dễ hiểu hơn là những văn bản thuần túy.</p>			
69	Điêu khắc môi trường Invironmental sculpture	Học phần gồm 6 đơn vị bài học, trình bày những kiến thức và kỹ thuật thể hiện ngôn ngữ hình khối trong không gian ba chiều của nghệ thuật điêu khắc: khái niệm về tượng tròn và phù điêu, sự khác biệt giữa tượng tròn và phù điêu, sự khác biệt giữa điêu khắc với các loại hình nghệ thuật khác.	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Bài tập lớn
70	Khởi nghiệp trên nền tảng văn hóa nghệ thuật Việt Nam (Starting up based on	Học phần giúp sinh viên có điều kiện tiếp cận và làm quen với môi trường thực tế. Vận dụng các kiến thức chuyên ngành Về Văn hóa nghệ thuật để có thể khởi nghiệp hay bắt đầu chọn lĩnh vực hoạt động và khởi nghiệp bằng dự án cụ thể ngay khi còn trên ghế nhà trường	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Đồ án/ Bài tập lớn

	Vietnamese culture and art)				
71	Quản lý các hoạt động thể dục thể thao (Management of sports activities)	Môn học cung cấp cho người học những phương pháp khoa học để tổ chức thực hiện những vấn đề trong thực tiễn thể dục thể thao; cung cấp những quan niệm, những ý tưởng nhằm phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các vấn đề đa dạng trong các lĩnh vực hoạt động thể dục thể thao	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Tự luận
72	Quản lí các thiết chế văn hoá (Management of cultural institutions)	Là môn học cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về tổ chức hoạt động của thiết chế Nhà văn hóa, các hoạt động văn hóa nghệ thuật tại Nhà văn hóa và vai trò của nhà Văn hóa trong đời sống xã hội. Học phần này còn khai quát về vấn đề quản lí nhà nước đối với các thiết chế văn hoá như nhà văn hoá, các tổ chức nghệ thuật biểu diễn, bảo tàng, thư viện, khu vui chơi giải trí...	2 (0+2)	Học kì thứ mười một theo CTĐT	Tự luận
73	Thực tập tốt nghiệp	Học phần thực tập tốt nghiệp gồm có hai phần: Phần 1: thực tập tốt nghiệp tại công ty, thu tập tài liệu liên quan tới công ty ở hình thức ghi chép, kí họa, hình ảnh, ghi âm... về các hoạt động sinh hoạt sản xuất của công ty.	3 (0+3)	Học kì thứ mười hai theo CTĐT	Báo cáo

		Phần 2: Thực hiện bài tập tốt nghiệp, chất liệu tự chọn trong bốn loại chất liệu: sơn dầu, sơn mài, điêu khắc gỗ, màu bột.			
74	Báo cáo tốt nghiệp (Sáng tác tranh /Thiết kế mỹ thuật/ Đồ án phim hoạt hình 2D, 3D/ Đồ án thiết kế 3D trang trí nội thất)	Học phần báo cáo tốt nghiệp : Thực hiện bài tập tốt nghiệp: sáng tác tranh/ thiết kế mỹ thuật/ đồ án phim hoạt hình 2D, 3D/ đồ án thiết kế 3D trong nội thất	5 (0+5)	Học kì thứ mười hai theo CTĐT	Thực hành

Bình Dương, ngày 15 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Quốc Cường